

Số: /BC-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước (từ năm 1997 đến năm 2023)

(Tài liệu phục vụ Hội nghị Văn hóa tỉnh Bình Phước năm 2023)

Sau hơn 25 năm xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về lĩnh vực văn hóa, Bình Phước đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng.

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Qua hơn 25 năm tái lập, tỉnh Bình Phước đã không ngừng đổi thay và phát triển trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng và an ninh. Những thành tựu của ngày hôm nay gắn liền với sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, Nhà nước, của các Bộ, Ban, ngành, cơ quan Trung ương; sự hợp tác, hỗ trợ của các tỉnh, thành trong cả nước và bạn bè quốc tế. Đặc biệt là truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, sáng tạo không ngừng của nhân dân, cán bộ, đảng viên toàn tỉnh và sự góp sức của các thế hệ cán bộ lãnh đạo tỉnh Bình Dương, tỉnh Bình Phước (trước đây là tỉnh Sông Bé). Bình Phước cũng là nơi hội tụ của đông đảo nhân dân đến từ các vùng miền khác nhau đã chọn nơi này là quê hương thứ hai, góp phần làm nên những thành tựu quan trọng của Bình Phước.

Vượt qua khó khăn thử thách của một tỉnh nghèo; kế thừa, phát huy truyền thống lịch sử cách mạng vẻ vang của quê hương; thực hiện đường lối đổi mới của Đảng với tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng và an ninh làm nền tảng cho sự phát triển toàn diện của tỉnh nhà.

Trong hơn 25 năm qua, Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo hệ thống chính trị đạt được những thành tựu quan trọng, khá toàn diện trên các lĩnh vực, có nhiều mặt phát triển mạnh mẽ, cụ thể:

- Kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng khá, quy mô tổng sản phẩm trên địa bàn năm 1997 là 1.311 tỷ đồng, đến năm 2022 đạt 49.638,96 tỷ đồng, tăng gấp 37 lần. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ, năm 1997 tỷ trọng nông lâm thủy sản chiếm 70,6%, công nghiệp - xây dựng chỉ chiếm 6,9%, dịch vụ chiếm 22,5%; đến năm 2022, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 21,46%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 43,19%; khu vực dịch vụ chiếm 31,43%. Năm 1997 tỉnh có 31 doanh

ng nghiệp (trừ doanh nghiệp đã giải thể) với số vốn đăng ký 27 tỷ đồng; đến năm 2022 tỉnh có 10.721 doanh nghiệp (trừ doanh nghiệp đã giải thể) với số vốn đăng ký 186.804.299 triệu đồng. Tỉnh đã thu hút 367 dự án đầu tư FDI với số vốn đầu tư 3.469.407.336 USD. Kim ngạch xuất khẩu năm 2022 đạt gần 3 tỷ 850 triệu USD, tăng gấp 104 lần so với năm 1997 (36,7 triệu USD). Tổng thu ngân sách năm 2022 là 14.535 tỷ đồng, tăng gấp 82 lần năm 1997 (176 tỷ đồng). GRDP bình quân đầu người ước đạt 85,1 triệu đồng (tương đương 3.550 USD), tăng gấp 19 lần so với năm 1997 (180 USD).

- Hệ thống kết cấu hạ tầng của tỉnh đã có bước phát triển vượt bậc, nhất là hệ thống giao thông, thông tin - liên lạc và điện lưới quốc gia. Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 3 tuyến quốc lộ (239,83km), 15 tuyến đường tỉnh (544,10km), 135 tuyến đường huyện (1021,6km), 325 tuyến đường đô thị (419,85km), 2.135 tuyến đường xã (5577,9km). Tỷ lệ nhựa hóa chung đã đạt mức 69,64%. Bộ mặt nông thôn có nhiều thay đổi, 100% số xã đã có đường nhựa đến trung tâm. Đến cuối năm 2022, tỷ lệ số hộ dân sử dụng điện trên địa bàn tỉnh đạt 99,31%.

- Các giá trị di sản văn hóa được bảo tồn và phát huy tốt, thể dục - thể thao phát triển rộng khắp, đạt nhiều kết quả tích cực. Cơ sở vật chất ngành Y tế đã cơ bản đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của nhân dân. Đến năm 2023, có 23 đơn vị đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục bậc trung học phổ thông, có 132/389 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 33,93%. Năm 1997 tỉnh có gần 18% hộ nghèo, đến nay hiện còn 1,14% (3.230 hộ).

- Quốc phòng - an ninh được tăng cường, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân được củng cố. Chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia được đảm bảo, Bình Phước là tỉnh đầu tiên hoàn thành công tác phân giới cắm mốc biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia vào năm 2012. Khối đại đoàn kết toàn dân tộc được giữ vững. Quan hệ đối ngoại được mở rộng, ngày càng phát triển tốt đẹp. Hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở được củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên.

II. ĐƯỜNG LỐI, QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, CON NGƯỜI BÌNH PHƯỚC

1. Đường lối, quan điểm của Đảng về văn hóa

Trên cơ sở tổng kết những thành tựu đã đạt được về lĩnh vực văn hóa những năm đầu thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã ban hành Nghị quyết Trung ương 4 (khóa VII) và đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Đây là những Nghị quyết có ý nghĩa chiến lược về phát triển văn hóa Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đảng ta đã chọn 8 lĩnh vực đề tập trung chỉ đạo, trong đó quan trọng nhất là vấn đề xây dựng con người với trọng tâm là xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991 và Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011), Đảng ta đã xác định: Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản

sắc dân tộc là một trong những đặc trưng cơ bản của chế độ xã hội chủ nghĩa mà chúng ta xây dựng. Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) nêu rõ: Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển toàn diện, thống nhất trong đa dạng, thấm nhuần tinh thần nhân văn, dân chủ, tiên bộ; làm cho văn hóa gắn kết chặt chẽ và thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh quan trọng của phát triển.

Tiếp đó trong Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, Đảng ta tiếp tục khẳng định những quan điểm, nhiệm vụ mà Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) đã nêu; đồng thời bổ sung, nhấn mạnh một số vấn đề mới, khẳng định mục tiêu, vai trò, nhiệm vụ của văn hóa. Về mục tiêu chung, Đảng ta chỉ rõ: Xây dựng nền văn hóa Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, tính nhân văn, dân chủ và khoa học; làm cho văn hóa phải thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng, bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh. Đảng ta nhấn mạnh, văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội; làm rõ đặc trưng của nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc là dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học; nhấn mạnh trọng tâm của việc xây dựng văn hóa là xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp... Trong Nghị quyết này, Đảng ta đã xác định một số nhiệm vụ mới là xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế; phát triển các ngành công nghiệp văn hóa và hoàn thiện thị trường văn hóa. Bộ Chính trị khóa XII đã ban hành Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã khẳng định: *“Gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên”*. *“Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Tăng đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa”*. Nhiệm vụ trọng tâm là: *“Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế”*.

Đặc biệt, ngày 24/11/2021, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng tổ chức Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Đây là một sự kiện đặc biệt quan trọng, tiếp tục khẳng định, làm rõ quan điểm, đường lối nhất quán của Đảng về phát triển văn hóa, con người đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trong giai đoạn mới. Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định vai trò to lớn của văn hóa: *“Văn hóa là hồn cốt của Dân tộc, nói*

lên bản sắc của Dân tộc. Văn hóa còn thì Dân tộc còn". Đồng thời, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ rõ các nhiệm vụ và giải pháp để tiếp tục xây dựng, giữ gìn, chấn hưng và phát triển nền văn hóa của dân tộc.

2. Đường lối, quan điểm, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ tỉnh về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước

Sau ngày tái lập tỉnh (01/01/1997), tiếp tục phát huy những kết quả đạt được về xây dựng và phát triển văn hóa, con người theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Sông Bé khóa VI, đồng thời thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, Đảng bộ tỉnh Bình Phước qua các nhiệm kỳ luôn xác định văn hóa là một trong những nhiệm vụ quan trọng, là nền tảng, động lực phát triển kinh tế - xã hội.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ VI (nhiệm kỳ 1997 - 2000) xác định mục tiêu - định hướng xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc: *"Chú trọng việc giữ gìn, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc ít người. Đầu tư tôn tạo, giữ gìn các di tích lịch sử để giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ... Nâng cao mức hưởng thụ và sáng tạo văn hóa của nhân dân..."*. Lĩnh vực văn học - nghệ thuật được quan tâm: *"Khuyến khích các sáng tác văn học, nghệ thuật về đất nước, con người, về truyền thống tốt đẹp của quê hương Bình Phước"*.

Tiếp tục kế thừa, phát huy những kết quả trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước đạt được qua 4 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VI, tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ VII (nhiệm kỳ 2000 - 2005) đề ra một số nhiệm vụ và giải pháp về xây dựng, phát triển văn hóa, con người trong thời gian tới: *"Đẩy mạnh cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư... Khôi phục và phát huy truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc... Rút ngắn khoảng cách hưởng thụ văn hóa giữa vùng đô thị và nông thôn, giữa các dân tộc... Tổ chức các đợt hội thi văn nghệ, văn hóa, thể thao quần chúng ở các cấp, khuyến khích sáng tác văn học, nghệ thuật trong các tầng lớp dân cư"*.

Dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ VII (nhiệm kỳ 2000 - 2005), sự nỗ lực của các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh, việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước đã đạt được những thành tựu quan trọng: *"Văn hóa - xã hội có bước phát triển tốt tương xứng với sự phát triển kinh tế, góp phần cải thiện và nâng cao đời sống của nhân dân, bản sắc văn hóa dân tộc ngày càng được khẳng định"*. Phát huy những thành tựu trên, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ VIII (nhiệm kỳ 2005 - 2010) đề ra mục tiêu: *"Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thu hút nhiều nguồn lực đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, nâng cao đời sống văn hóa cho các tầng lớp nhân dân"*. Đồng thời, xác định nhiệm vụ: *"Phát triển mạnh văn hóa bản sắc dân tộc, ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội... từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân"*.

Qua 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ VIII, lĩnh vực văn hóa đã đạt được những thành tựu nổi bật: *“Phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị và nhu cầu hưởng thụ văn hóa ngày càng cao của nhân dân trong tỉnh. Hoạt động văn học và nghệ thuật ngày càng có nhiều khởi sắc, công tác phát huy giá trị di sản văn hóa được quan tâm...”*. Với những kết quả tích cực đã đạt được và những kinh nghiệm rút ra trong xây dựng, phát triển văn hóa của nhiệm kỳ 2005 - 2010. Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ IX (nhiệm kỳ 2010 - 2015) đặt ra nhiệm vụ trọng tâm trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước: *“Xây dựng nền văn hóa tiên tiến đi đôi với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc”*. Đồng thời, đề ra các giải pháp thực hiện trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước: *“Nâng cao chất lượng các thiết chế văn hóa cơ sở; trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, nhất là ở cơ sở. Nâng cao chất lượng phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa... Có cơ chế, chính sách khuyến khích các nhà đầu tư phát triển các lĩnh vực văn hóa, thể thao... Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học nghệ thuật theo hướng hiện đại, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc... Tiếp tục nghiên cứu và bảo tồn văn hóa các dân tộc thiểu số, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số sống lâu đời trên địa bàn”*.

Bên cạnh những thuận lợi cơ bản, việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ IX tuy gặp nhiều khó khăn, nhưng công tác xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước luôn được quan tâm và đạt nhiều thành tựu quan trọng. Đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân các dân tộc, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới từng bước được nâng cao; giá trị văn hóa các dân tộc, di tích lịch sử, di tích văn hóa được bảo tồn và phát huy. Sản phẩm văn hóa, văn học nghệ thuật phục vụ nhu cầu, thị hiếu đã phong phú, đa dạng hơn, công tác gia đình được quan tâm. Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ X (nhiệm kỳ 2015 - 2020) xác định nhiệm vụ trọng tâm trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước trong giai đoạn mới: *“Nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân: Chú trọng xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc tổ quốc... Tập trung nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa đi vào chiều sâu, thiết thực. Phát động phong trào người Bình Phước nói lời hay, làm việc tốt...”*.

Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020 - 2025) xác định một trong năm nhiệm vụ trọng tâm để tiếp tục sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước trong những năm tiếp theo: *“Quan tâm đầu tư các lĩnh vực xã hội nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân để văn hóa thực sự trở thành nền tảng của xã hội. Trong đó, con người được đặt vào vị trí trung tâm vừa là mục tiêu, vừa là động lực của quá trình phát triển. Phát huy văn hóa của các dân tộc trong tỉnh... hướng các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ thiết thực nhu cầu của các tầng lớp nhân dân”*.

Phát huy truyền thống cách mạng và khát vọng vươn lên của Đảng bộ, quân và dân trong tỉnh, kinh nghiệm của hơn 35 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng và hơn 25 năm tái lập tỉnh; với quyết tâm chính trị cao, bám sát thực tiễn, đoàn kết, năng động, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, Đảng bộ, quân và dân trong tỉnh đã thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh các nhiệm kỳ đề ra. Việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng tạo nên bước ngoặt mới: Các nhân tố văn hóa luôn gắn kết chặt chẽ với đời sống và hoạt động xã hội theo hướng thiết thực, hiệu quả. Công tác bảo tồn, phát huy giá trị truyền thống, di sản văn hóa được chú trọng. Các thiết chế văn hóa ở cơ sở được xây dựng nhiều hơn và ngày càng hoàn thiện. Công tác tuyên truyền cổ động, biểu diễn nghệ thuật quần chúng và nghệ thuật chuyên nghiệp được chú trọng. Tổ chức nhiều sự kiện văn hóa lớn, thu hút đông đảo quần chúng tham gia góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh.

III. XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, CON NGƯỜI BÌNH PHƯỚC SAU NGÀY TÁI LẬP TỈNH

1. Sau ngày tái lập tỉnh việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước đạt được những kết quả quan trọng

1.1. Hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về văn hóa từng bước được nâng cao

Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản tạo cơ sở pháp lý xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước¹. Đồng thời, ban hành nhiều cơ chế chính sách tạo cơ sở cho văn hóa phát triển, xây dựng văn hóa công sở, văn hóa cơ sở, văn hóa gia đình... tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động văn hóa². Đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tạo điều kiện phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng dân cư và người dân trong tổ chức, quản lý các hoạt động văn hóa.

Công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý, bố trí cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, trang bị kiến thức lý luận chính trị, quản lý nhà nước, nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ được quan tâm. Việc đầu tư cơ sở vật chất cho hoạt động văn hóa đã được triển khai thực hiện³. Nguồn vốn của nhà nước được sử dụng có hiệu quả, tăng cường cơ sở vật chất, điều kiện hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, nhất là ở nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; bảo tồn các di sản văn hóa truyền thống, từng bước phát triển một số ngành công nghiệp văn hóa. Các hoạt động xã hội hóa trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ tạo thêm

¹ Phụ lục 1: Một số văn bản của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước.

² Riêng đối với ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trong giai đoạn 2012-2022 toàn ngành triển khai 254 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; phát hiện 216 tổ chức, cá nhân vi phạm; xử phạt vi phạm hành chính tổng số tiền 1.014.650.000 đồng.

³ Phụ lục 3: Kết quả xây dựng văn hóa cơ sở bảo tồn và phát huy di sản văn hóa.

không gian, điều kiện, nguồn lực, nhân lực để phát triển văn hóa. Việc sắp xếp, đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp có những chuyển biến. Việc đầu tư nghiên cứu khoa học phát triển văn hóa, con người Bình Phước có nhiều tiến bộ. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, tạo nhận thức của xã hội về vị trí, vai trò các ngành công nghiệp văn hóa, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa của nhân dân và đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội⁴. Một số tổ chức, cá nhân bước đầu đã mạnh dạn đầu tư vào một số ngành thuộc lĩnh vực công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh.

1.2. Bước đầu hình thành các đặc tính con người Bình Phước “yêu quê hương đất nước, yêu hòa bình, nhân ái, trọng nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo”

Xác định con người là chủ thể, giữ vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển; phát triển văn hóa, xây dựng con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự nghiệp đổi mới, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã tập trung đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

Tỉnh luôn chú trọng công tác giáo dục truyền thống văn hóa, truyền thống cách mạng của quê hương, đất nước cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ. Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và các phong trào thi đua yêu nước như: phong trào giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, xóa đói giảm nghèo; thanh niên xung kích, lập thân, lập nghiệp; toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; xây dựng hạ tầng nông thôn với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”; đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, tương thân, tương ái, lá lành đùm lá rách. Phong trào thanh niên ứng xử văn minh, lịch sự, phong trào nhân đạo từ thiện; phong trào “nghĩa tình đồng đội”... mang lại hiệu quả thiết thực. Đặc biệt, việc thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với nêu gương của cán bộ, đảng viên đã tạo sức lan tỏa tích cực thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân tích cực hưởng ứng, đã trở thành các hoạt động thường xuyên ở cộng đồng khu dân cư.

Những đặc tính cơ bản “yêu quê hương đất nước, yêu hòa bình, nhân ái, trọng nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo” của con người Bình Phước ngày càng được khẳng định và phát huy trong công cuộc bảo vệ, xây dựng và phát triển quê hương. Nhận thức về chính trị, tư tưởng, phẩm chất đạo đức, lối sống, truyền thống yêu nước, trình độ hiểu biết xã hội của người dân được nâng cao; ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm của công dân đối với đất nước, với cộng đồng được khơi dậy và phát huy mạnh mẽ, niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng ngày càng được củng cố và tăng cường. Ngày càng xuất hiện nhiều gương người tốt, việc tốt, nhiều điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực, địa bàn

⁴ Phụ lục 5: Kết quả xây dựng, phát triển bước đầu của một số ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh.

được các cấp, các ngành tuyên dương, khen thưởng. Qua đó đã góp phần tạo nên hiệu ứng tích cực trong việc xây dựng và thực hiện những chuẩn mực đạo đức con người Bình Phước trong giai đoạn mới⁵.

1.3. Xây dựng môi trường văn hóa đạt được một số kết quả tích cực

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Cuộc vận động “Người Bình Phước nói lời hay, làm việc tốt” trên địa bàn tỉnh được tổ chức rộng khắp trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng và an ninh đã mang lại những hiệu quả thiết thực trên nhiều mặt, thu hút được sự tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân, góp phần tạo nên sự đồng thuận trong toàn xã hội⁶. Sự liên kết, phối hợp giữa ba yếu tố gia đình - nhà trường - xã hội trong xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống, nhân cách cho giới trẻ tiếp tục được phát huy. Quy chế dân chủ ở cơ sở với việc xây dựng, tổ chức, thực hiện hương ước, quy ước ở khu dân cư được quan tâm triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

Việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội⁷ theo tinh thần Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 12/01/1998 của Bộ Chính trị được quan tâm, đẩy mạnh và đạt kết quả thiết thực. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các sở, ban, ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp tổ chức quán triệt và thực hiện. Các địa phương trên địa bàn tỉnh đã thực hiện tốt quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tổ chức đám cưới được tổ chức trang trọng, lành mạnh, tiết kiệm, văn minh, quy mô phù hợp với thuần phong mỹ tục, điều kiện kinh tế của gia đình, địa phương; việc tang được tổ chức ngày càng khoa học, tiến bộ, lược bỏ được nhiều hủ tục và lễ nghi rườm rà, tốn kém nhưng vẫn bảo đảm được thuần phong mỹ tục và đạo lý tốt đẹp của người Việt Nam.

Huy động các nguồn lực, đề cao tính tích cực của xã hội hóa trong xây dựng đời sống văn hóa, khơi dậy tinh thần đoàn kết, nghĩa tình, lòng nhân ái giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống, tri ân gia đình chính sách, chia sẻ với các đối tượng xã hội gặp khó khăn có bước chuyển tích cực. Xuất hiện một số phong

⁵ Phụ lục 5: Giai đoạn 2003-2022, toàn tỉnh đã vận động Quỹ “Vì người nghèo” được trên 311 tỷ đồng, đã hỗ trợ xây dựng và bàn giao được 12.811 căn nhà Đại đoàn kết, nhà tình thương cho hộ nghèo có khó khăn về nhà ở; hỗ trợ tiếp theo Chương trình 167 với 1.062 căn nhà, sửa chữa và nâng cấp 593 căn nhà tình thương và xây dựng 43 công trình dân sinh. Ngoài ra, UBMTTQVN các cấp đã vận động xây mới và sửa chữa 1.476 căn nhà tình nghĩa cho các gia đình chính sách, người có công khó khăn về nhà ở; trong đó, có 700 căn theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg; UBMTTQVN các cấp đã tặng hàng ngàn phần quà với số tiền 28 tỷ 595 triệu đồng và hàng trăm sổ tiết kiệm, góp phần chăm sóc gia đình chính sách và người có công ổn định cuộc sống, phát triển kinh tế.

⁶ Đến năm 2022, toàn tỉnh có 66/86 “xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”; 19/25 “phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”. 230.968/240.753 được công nhận gia đình văn hóa (đạt 95,93%). 823/843 được công nhận “khu phố, thôn, ấp văn hóa” (đạt 97,62%). 1.168/1.188 được công nhận “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”.

⁷ Đến năm 2022 toàn tỉnh có 843/843 thôn, ấp, khu phố đã xây dựng được Hương ước, Quy ước có nội dung lồng ghép thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang. Có 124 lễ hội được thống kê, trong đó có 20 lễ hội được tổ chức thường xuyên.

trào, mô hình văn hóa tiêu biểu tại cơ sở⁸.

Hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng được quản lý tốt hơn, tạo điều kiện để người dân tham gia sáng tạo và hưởng thụ các giá trị văn hóa. Từng bước thu hẹp khoảng cách hưởng thụ văn hóa giữa các vùng.

Qua hơn 25 năm, nhiệm vụ bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc có chuyển biến tích cực, tạo cơ chế xử lý hợp lý, hài hòa giữa bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội; huy động được nhiều nguồn lực giữ gìn di sản văn hóa truyền thống⁹. Bước đầu gắn kết hiệu quả giá trị di sản văn hóa với phát triển du lịch¹⁰. Công tác sưu tầm, nghiên cứu các giá trị văn hóa của dân tộc thiểu số được tiến hành đồng bộ và kịp thời, nhờ đó các giá trị văn hóa cả vật thể và phi vật thể được bảo tồn, lưu giữ và phát huy.

Các lễ hội truyền thống trong đồng bào dân tộc được phục dựng thường xuyên, liên hoan văn hóa, thể thao các dân tộc thiểu số được tổ chức 2 năm/lần từ huyện đến tỉnh; việc tổ chức các lớp truyền dạy và thực hành các nghề truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số được duy trì¹¹.

Nền văn học, nghệ thuật của tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực, mang tính chuyên nghiệp hơn; hoạt động phổ biến, sáng tác, quảng bá, biểu diễn tác phẩm văn học, nghệ thuật khá có bước phát triển sâu rộng, thu hút ngày càng đông đảo các văn nghệ sĩ, các tầng lớp nhân dân tham gia; đội ngũ văn nghệ sĩ từng bước được trẻ hóa, có lòng yêu nước, tự hào dân tộc, tâm huyết với nghề nghiệp¹².

Hệ thống thông tin đại chúng đã đáp ứng được yêu cầu thông tin tuyên truyền, phổ biến kiến thức đưa đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước đến các tầng lớp nhân dân, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, cổ vũ phong trào thi đua yêu nước, phê phán các hiện tượng tiêu cực. Giới thiệu, quảng bá hình ảnh, con người, lịch sử, văn hóa, tiềm năng hợp tác và phát triển. Phản bác các thông tin sai, xuyên tạc, chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ

⁸ Cuộc vận động “Xây dựng đời sống văn hóa trong công nhân viên chức - lao động”; Phong trào “Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi gắn với xây dựng đời sống văn hóa”; Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc”...

⁹ Phụ lục 3: Kết quả xây dựng văn hóa cơ sở bảo tồn và phát huy di sản văn hóa.

¹⁰ Trong năm 2019 (*kết quả cao nhất trong thời gian qua*), hoạt động du lịch với lượt khách tham quan 912.270 lượt khách (tăng 81% so với cùng kỳ 2018). Trong đó: Khách nội địa: 879.860 lượt khách (tăng 85%); khách quốc tế: 32.410 lượt khách (tăng 11%); doanh thu đạt 570,7 tỷ đồng (tăng 42% so với cùng kỳ 2018).

¹¹ Tính đến năm 2023 đã có 04 di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh đã được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; phục dựng được 08 lễ hội của đồng bào các dân tộc thiểu số. Mở các lớp truyền dạy và thực hành: mô hình đan lát truyền thống của người Khmer, kỹ thuật chế biến rượu cần của người S'tiêng, nghề dệt thổ cẩm của người S'tiêng...

¹² Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh hiện có 280 hội viên, sinh hoạt tại 8 chi hội cơ sở, 20 hội viên chuyên ngành Trung ương sinh hoạt tại 06 chi hội chuyên ngành. Các văn nghệ sĩ, đã nỗ lực sáng tác các tác phẩm, tiêu biểu như: Tập Truyện - Ký “Miền đất yêu” (Trịnh Thị Tâm) Tập Tiểu thuyết “Đêm cháy” (Nguyễn Duy Hiến); Tập Tiểu thuyết “Vùng đất thiêng” (Vương Thu Thủy); Nhạc sĩ Trần Đức Lâm là tác giả Sách Giáo khoa Âm nhạc lớp 6, Bộ Chân trời sáng tạo đang được áp dụng cho chương trình Giáo dục Âm nhạc bậc Trung học cơ sở trên toàn tỉnh; Chi hội Nghiên cứu Văn nghệ dân gian hoàn thành nghiệm thu Đề tài khoa học “Nghiên cứu, ứng dụng kết quả các Đề tài cấp tỉnh về văn hóa dân tộc S'tiêng”...

tổ quốc¹³. Việc quản lý các loại hình thông tin trên internet, mạng xã hội, truyền thông số có nhiều chuyển biến, góp phần xây dựng văn hóa và con người Bình Phước trước yêu cầu mới.

Hoạt động của các tôn giáo trên địa bàn tỉnh diễn ra trong khuôn khổ pháp luật, thuần túy tôn giáo góp phần bảo đảm an ninh chính trị và trật tự xã hội ở các địa bàn trong tỉnh¹⁴. Tinh thần sống tốt đời, đẹp đạo, đoàn kết, gắn bó, đồng hành cùng dân tộc, chung sức xây dựng nông thôn mới, xây dựng đời sống no ấm, quê hương giàu đẹp, văn minh được đồng bào theo đạo hưởng ứng tích cực. Đã có rất nhiều công trình tôn giáo được đầu tư tôn tạo như chùa, nhà thờ, nhà nguyện... được nhà nước cho phép xây dựng, nhiều công trình tôn giáo, tín ngưỡng trở thành di tích kiến trúc văn hóa, nghệ thuật, lịch sử là điểm thu hút khách du lịch trong và ngoài nước đến tham quan.

Việc giáo dục - đào tạo và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu về nghệ thuật, mỹ thuật, âm nhạc... được quan tâm¹⁵. Công tác quản lý sở hữu trí tuệ đã có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học với các đề tài được thực hiện mang đậm nét văn hóa tỉnh nhà¹⁶.

1.4. Việc xây dựng văn hóa trong chính trị được triển khai gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Tỉnh ủy¹⁷, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản nhằm cụ thể hóa, hiện thực hóa quan điểm, chủ trương xây dựng văn hóa trong chính trị, tăng cường kỷ luật của Đảng; tiếp tục xây dựng và thực hiện quy hoạch cán bộ, quy chế văn hóa công sở, cải cách thủ tục hành chính, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức,

¹³ Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 02 cơ quan hoạt động báo chí gồm: Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước; Tạp chí Văn nghệ Bình Phước. Có 84 nhà báo được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp thẻ nhà báo. Ngoài ra, còn có 02 cơ quan báo chí thường trú là Thông tấn xã Việt Nam và Báo Nhân dân; 04 cơ quan báo chí có cử phóng viên thường trú; 13 cơ quan báo chí có thỏa thuận hợp tác thông tin với tỉnh; 05 đơn vị cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền. Hệ thống thông tin cơ sở có 11 Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện; 111 Đài truyền thanh cấp xã. Toàn tỉnh có 16 trang thông tin điện tử tổng hợp được cấp phép của 16 cơ quan, đơn vị và 45 cổng/trang thông tin điện tử nội bộ của các sở, ban, ngành, địa phương.

¹⁴ Toàn tỉnh Bình Phước hiện có 08 tôn giáo đang hoạt động (Phật giáo, Công giáo, Tin lành, Cao Đài, Hồi giáo, Tịnh độ Cư sĩ Phật hội Việt Nam, Phật giáo Hòa Hảo và Cơ đốc Phục lâm Việt Nam) với 371 cơ sở tôn giáo; 246.409 tín đồ; 600 chức sắc; 550 chức việc.

¹⁵ Thông qua các lớp năng khiếu do các Nhà thiếu nhi các huyện, thị và Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi tỉnh tổ chức. Thường xuyên quan tâm bổ sung giáo viên dạy các môn năng khiếu cho các trường học; nhiều cuộc thi về mỹ thuật, âm nhạc như: Hội thi tiếng hát Hoa Phượng đỏ, Hội thi báo tường, đội tuyên truyền măng non; Hội khỏe Phù Đổng, ...

¹⁶ Dự án Phục dựng Lễ hội lên nhà lúa (Hao-trôi-Va) của người S'tiêng Bình Phước năm 2007; Dự án Tổng điều tra di sản văn hóa của người S'tiêng Bình Phước năm 2009; Dự án phục dựng Lễ hội Phá bầu của người Khmer Bình Phước năm 2011; Dự án Văn hóa ứng xử của người S'tiêng Bình Phước - truyền thống và hiện tại năm 2011; Lễ hội cầu mưa của người S'tiêng; Dự án Phục dựng Lễ hội lập làng mới của người S'tiêng Bình Phước năm 2012; Dự án Tổng điều tra di sản văn hóa phi vật thể của người Khmer Bình Phước năm 2012; phục dựng Lễ hội Xuống đồng của đồng bào Khmer trên địa bàn xã Lộc Khánh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; nghiên cứu, khảo sát và định dạng âm nhạc của người S'tiêng Bình Phước năm 2013,...

¹⁷ Phụ lục 2.

viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước. Đấu tranh phòng chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu; đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, ý thức phục vụ nhân dân của cán bộ, đảng viên từng bước được nâng lên. Chuẩn mực văn hóa chính trị từng bước được hình thành.

1.5. Xây dựng văn hóa trong kinh tế bước đầu có chuyển biến về nhận thức và hành động

Xây dựng văn hóa trong kinh tế, trong đó quan trọng nhất là văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân, văn hóa kinh doanh đã đạt được một số kết quả bước đầu¹⁸. Triển khai thực hiện tốt “Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”, trong đó một số ngành bước đầu đã hình thành như: Nghệ thuật biểu diễn, quảng cáo, thủ công mỹ nghệ, trò chơi giải trí, du lịch văn hóa... nhằm khai thác, phát huy những tiềm năng và các giá trị đặc sắc của văn hóa tinh nhà¹⁹.

1.6. Bản sắc, giá trị văn hóa, con người Bình Phước tiếp tục được kế thừa, phát huy cao độ khi tỉnh gặp khó khăn, thử thách do thiên tai, dịch bệnh, nhất là đại dịch covid-19 từ cuối năm 2019 đến nay

Những đặc tính “*yêu quê hương đất nước, yêu hòa bình, nhân ái, trọng nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo*” của con người Bình Phước đã được hun đúc, đắp bồi qua nhiều thế hệ. Ở giai đoạn nào cũng có những biểu hiện cụ thể, thấm thiết tình dân tộc, nghĩa đồng bào. Trong cuộc chiến chống “giặc Covid-19” thời gian qua, truyền thống “*yêu quê hương đất nước, yêu hòa bình, nhân ái, trọng nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo*” được nhân lên, góp phần đưa đất nước, tỉnh nhà từng bước vượt qua đại dịch. Với tinh thần “*Chống dịch như chống giặc*”, trong Lời kêu gọi gửi đồng bào, đồng chí, chiến sĩ cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài về phòng, chống đại dịch Covid-19, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: “*Chúng ta đã cố gắng càng cố gắng hơn nữa; đã đoàn kết càng đoàn kết hơn nữa; đã quyết tâm càng quyết tâm cao hơn nữa; toàn dân tộc muôn người như một, đồng lòng cùng Đảng, Chính phủ, các cấp, các ngành tìm mọi cách quyết ngăn chặn, đẩy lùi bằng được, không để dịch lan rộng, bùng phát trong cộng đồng*”. Thực hiện lời hiệu triệu của Tổng Bí thư, cấp ủy, chính quyền, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã huy động được sự quyên góp, ủng hộ của đông đảo cán bộ, chiến sĩ, các tầng lớp nhân dân trong và ngoài tỉnh. Từ khi đại dịch Covid-19 xảy ra cuối năm 2019 và bùng phát gây hậu quả nặng nề, đã có hàng chục tỷ đồng hỗ trợ các địa phương,

¹⁸ Năm 2022, Phong trào “Xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” đã được các cấp công đoàn triển khai thực hiện và trở thành phong trào sâu rộng, thiết thực thu hút 1188 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tham gia, kết quả hàng năm có 1.168 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

¹⁹ Phụ lục 5: Kết quả xây dựng, phát triển bước đầu của một số ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh.

cơ quan, đơn vị, người dân vùng dịch²⁰. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự điều hành của UBND tỉnh, sự tập hợp lực lượng của Mặt trận Tổ quốc các cấp, cả hệ thống chính trị, các lực lượng, tiêu biểu là các ngành: Y tế, quân đội, công an, công đoàn, cựu chiến binh, thanh niên, phụ nữ, nông dân, báo chí, văn hóa, văn nghệ... đã hăng hái đi đầu trong cuộc chiến phòng, chống dịch. Hoạt động văn hóa, nghệ thuật, biểu diễn kịp thời đổi mới hình thức và phương thức hoạt động phù hợp với điều kiện phòng chống dịch, đã phục vụ kịp thời cho nhân dân²¹. Đồng thời, để động viên, khích lệ, tôn vinh các tập thể, cá nhân tiêu biểu. Đã có hàng trăm tỷ đồng được quyên góp để hỗ trợ các địa phương và người dân gặp khó khăn từ các doanh nghiệp, các đoàn thể, cơ quan, đơn vị, các doanh nhân và nhà hảo tâm.

1.7. Mở rộng hợp tác giao lưu trong nước và quốc tế về văn hóa

Các chính sách thu hút đầu tư, các hoạt động đối ngoại, giao lưu, mở rộng hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội được đặc biệt quan tâm. Bình Phước đã tổ chức thành công nhiều diễn đàn hợp tác đầu tư. Cùng với các hoạt động đối ngoại, hoạt động văn hóa đối ngoại, giao lưu văn hóa với các địa phương trong cả nước và các nước trong khu vực được quan tâm thông qua các chuyến thăm hữu nghị, các hoạt động giao lưu nghệ thuật văn hóa, thể thao, du lịch... Đặc biệt, mối quan hệ hữu nghị hợp tác giữa Bình Phước và các tỉnh có chung đường biên giới với Vương quốc Campuchia đã diễn ra sôi nổi và đạt được nhiều kết quả tích cực. Đã có rất nhiều đoàn cán bộ cấp cao, đoàn nghệ thuật tỉnh Bình Phước và các tỉnh của Việt Nam, Lào, Campuchia, Ấn Độ... sang giao lưu, hợp tác với nhau. Thông qua các cuộc giao lưu đã mở ra nhiều cơ hội tiếp cận, tiếp thu tinh hoa văn hóa của các vùng miền, khu vực và quốc tế, góp phần bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa địa phương lên tầm cao mới và góp phần quảng bá, giới thiệu mảnh đất, con người và văn hóa Bình Phước với bạn bè quốc tế, thắt chặt tình đoàn kết, hữu nghị và hợp tác giữa các tỉnh, các nước trong khu vực.

1.8. Đầu tư các nguồn lực và xây dựng thể chế, thiết chế văn hóa

- Việc xây dựng thể chế văn hóa, các văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách trên lĩnh vực văn hóa, đặc biệt là chính sách về quan hệ giữa kinh tế và văn hóa đã được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm. Tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa từ tỉnh đến cơ sở được chú trọng bồi dưỡng về

²⁰ Giai đoạn: 2020-2022: Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã tiếp nhận tiền và các hàng hóa (nhu yếu phẩm thiết yếu) được quy ra tiền là 157.181 triệu đồng và đã phân bổ hỗ trợ 147.710 triệu đồng (Một số kết quả tiêu biểu: đã phân bổ trên 15 ngàn phần quà trị giá trên 20 tỷ đồng, cấp phát 95 ngàn suất ăn do Ủy ban Trung ương MTTQVN hỗ trợ với tổng giá trị 3,850 tỷ đồng. Đặc biệt là 02 đợt xuất quân chuyên 220 tấn lương thực, thực phẩm cùng 6.352 túi an sinh xã hội trị giá 16,432 tỷ đồng để hỗ trợ các tỉnh Bình Dương, Đồng Nai và thành phố Hồ Chí Minh chống dịch. Ngoài ra, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trích quỹ cứu trợ tỉnh hỗ trợ 3,3 tỷ đồng cho các tỉnh, thành lân cận (Thành phố Hồ Chí Minh 01 tỷ đồng, Đắk Nông 01 tỷ đồng, Bình Dương 0,3 tỷ đồng, Tây Ninh 01 tỷ đồng)."

²¹ Xây dựng các video tuyên truyền phát trên hệ thống màn hình Led tại các khu vực trung tâm hành chính, các khu vực tập trung dân cư... ghi hình các chương trình nghệ thuật (Chương trình nghệ thuật Mừng Đảng mừng Xuân Tân Sửu 2021...) phát sóng trên các kênh của Đài PTTH&BBP, các Trang thông tin chính thống; các kênh facebook, zalo; Xây dựng trung bày chuyên đề "Bình Phước di tích và danh thắng" bằng hình thức video phát trên phương tiện điện tử và ứng dụng số; trưng bày chuyên đề "Chiến dịch Nguyễn Huệ - năm 1972"...

trình độ chuyên môn nghiệp vụ²²; công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực văn hóa được chú trọng, các thủ tục hành chính ngày càng đơn giản hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và nhân dân tham gia, tổ chức, hưởng thụ và sáng tạo các giá trị văn hóa²³... Tỉnh đã phân cấp, phân quyền quản lý nhà nước về văn hóa²⁴ cho các cấp, các ngành chức năng, có chế độ kiểm tra, giám sát cụ thể.

- Các thiết chế văn hóa từ cấp tỉnh đến cơ sở đã được đầu tư xây dựng và sử dụng có hiệu quả²⁵, góp phần xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở và đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa trong giai đoạn hiện nay.

- Ngân sách nhà nước đầu tư cho sự nghiệp văn hóa được quan tâm²⁶.

2. Hạn chế trong lĩnh vực xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước sau ngày tái lập tỉnh

Mặc dù đạt được nhiều kết quả quan trọng, nhưng việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước còn không ít hạn chế. Quan điểm xây dựng văn hóa, trọng tâm là chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp có nơi còn chưa được triển khai mạnh mẽ. Đời sống vật chất của nhân dân liên tục được nâng cao nhưng đời sống văn hóa tinh thần chưa phát triển tương xứng, một số mặt yếu kém, tiêu cực chưa được ngăn chặn, đẩy lùi.

- Cấp ủy ở một số nơi chưa thực sự quan tâm đầy đủ đến các chủ trương, đường lối, quan điểm, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về xây dựng, phát triển văn hóa, con người, nhất là ở các đơn vị kinh tế. Sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể có lúc còn chưa chặt chẽ; một số nơi chưa làm tốt công tác kiểm tra, giám sát trong tổ chức thực hiện. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, bước đầu được ngăn chặn nhưng vẫn còn xảy ra. Một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa tự giác, chưa thường xuyên thực hiện việc nêu gương trước quần chúng, kể cả cán bộ chủ chốt, người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Một số mặt đạo đức xã hội có biểu hiện xuống cấp, lối sống thực dụng, hưởng thụ vật chất đã và đang ảnh hưởng không tốt đến giáo dục lý tưởng, đạo đức, nhân cách con người.

- Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Cuộc vận động “Người Bình Phước nói lời hay, làm việc tốt” còn nhiều hạn chế, việc

²² Phụ lục 4: Thực trạng nguồn nhân lực ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

²³ Tính đến nay, lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch có 127 TTHC cấp tỉnh, 20 TTHC cấp huyện, 07 TTHC cấp xã. Đã cắt giảm tối thiểu 1/3 thời gian thực hiện, đơn giản hóa trình tự thực hiện, cách thức thực hiện. Triển khai dịch vụ trực tuyến toàn trình và một phần thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. 100% TTHC thuộc lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang áp dụng mức độ 4.

²⁴ Phân cấp quản lý di tích, cấp Giấy phép hoạt động kinh doanh karaoke...

²⁵ Phụ lục 3: Kết quả xây dựng văn hóa cơ sở bảo tồn và phát huy di sản văn hóa. Đến nay, toàn tỉnh đã có 66/111 Trung tâm Văn hóa - Thể thao (Nhà văn hóa) cấp xã đạt chuẩn theo quy định; có 837/843 nhà văn hóa - khu thể thao thôn, ấp, khu phố; có 390/843 nhà văn hóa - khu thể thao thôn, ấp, khu phố đạt chuẩn theo quy định.

²⁶ Phụ lục 6: Kết quả đầu tư ngân sách nhà nước cho sự nghiệp văn hóa.

công nhận các danh hiệu văn hóa có mặt còn mang tính hình thức, đang quan tâm đến số lượng, chưa chú trọng đến chất lượng. Một số phong trào biểu dương, tôn vinh gương người tốt việc tốt, điển hình tiên tiến, danh hiệu thi đua chưa đi vào thực chất, chạy theo số lượng và hình thức. Sự phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục con người có nơi còn chưa thường xuyên, chặt chẽ. Môi trường văn hóa vẫn chưa thực sự văn minh, lành mạnh, nhất là văn hóa trong các môi quan hệ ứng xử, văn hóa trong gia đình, văn hóa học đường, văn hóa công sở, văn hóa giao thông, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa lễ hội... Vẫn còn tình trạng bạo lực xã hội, bạo lực gia đình, bạo lực học đường, các hành vi tệ nạn xã hội về ma túy, mại dâm, cờ bạc, mê tín dị đoan vẫn xảy ra. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội có nơi còn chưa nghiêm...

+ Tiềm năng văn hóa ở một số địa phương, đơn vị chưa được khai thác, phát huy; công tác sưu tầm, lưu giữ và phát huy các giá trị bản sắc văn hóa truyền thống như lễ hội, các làn điệu dân ca, dân vũ, nhạc cụ truyền thống... chưa được quan tâm đúng mức. Một số đề tài khoa học về xã hội và nhân văn chưa thực sự đi vào cuộc sống. Một số di tích lịch sử - văn hóa bị xuống cấp. Việc nghiên cứu, đầu tư, khai thác và phát huy các di sản văn hóa, các phong tục, tập quán, các ngành nghề truyền thống, các hoạt động văn hóa dân gian chưa được quan tâm tương xứng.

+ Lĩnh vực văn học, nghệ thuật phát triển chưa tương xứng với truyền thống văn hóa, con người Bình Phước và yêu cầu phát triển của tỉnh, chưa có tác phẩm lớn xứng tầm, có giá trị tư tưởng nghệ thuật cao. Chưa thu hút được nhiều văn nghệ sĩ trẻ, tài năng vào hội. Hoạt động lý luận, phê bình văn học nghệ thuật còn nhiều bất cập, chưa tạo được tính định hướng, tính phê bình, khích lệ đối với đội ngũ sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học. Một bộ phận đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, những người hoạt động trên lĩnh vực văn hóa, thông tin, báo chí và xuất bản còn lúng túng trong định hướng sáng tạo; chưa có nhiều tác phẩm văn học nghệ thuật lớn, phản ánh công cuộc xây dựng và phát triển quê hương Bình Phước. Cơ sở vật chất ở một số điểm bưu điện văn hóa xã xuống cấp, trang thiết bị không đảm bảo cho việc bảo quản và phục vụ đọc sách báo thường xuyên cho người dân. Việc phát triển báo số, báo hình, mạng xã hội... đang làm mất dần thói quen đọc báo in của nhiều người.

+ Công tác tuyên truyền, vận động xây dựng văn hóa, con người Bình Phước chưa thường xuyên, liên tục, có chiều sâu, kể cả các cơ quan báo chí, truyền thông; nhận thức về đường lối, quan điểm, nghị quyết, chỉ thị của Đảng về phát triển văn hóa, xây dựng con người có lúc, có nơi chưa đầy đủ, thiếu sâu sắc. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện nghị quyết, chính sách ở nhiều nơi còn mang tính hình thức. Việc xử lý, ngăn chặn thông tin giả, xấu độc trên mạng xã hội tuy đạt được một số kết quả nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa kết quả chưa cao.

- Việc xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế tuy đã được các cấp ủy,

chính quyền, đoàn thể triển khai, nhưng kết quả còn hạn chế. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên bước đầu được ngăn chặn nhưng chưa triệt để. Một số mặt đạo đức xã hội có biểu hiện xuống cấp, lối sống thực dụng, hưởng thụ vật chất, khoảng cách giàu - nghèo, phân hóa xã hội đã và đang ảnh hưởng không tốt đến giáo dục lý tưởng, đạo đức, nhân cách con người. Những biểu hiện tiêu cực như: Một số doanh nghiệp, doanh nhân, kể cả những người làm ăn, buôn bán nhỏ quá đề cao lợi nhuận thuần túy, làm giàu bất chính, gian lận thương mại, vi phạm pháp luật và đạo đức kinh doanh, ảnh hưởng tiêu cực đến uy tín doanh nghiệp, thương hiệu quốc gia, làm tổn hại đến cả sức khỏe và sinh mạng con người. Lợi dụng văn hóa, tín ngưỡng, tâm linh để trục lợi, truyền bá mê tín dị đoan. Giá trị văn hóa truyền thống bị mai một, biến tướng. Một bộ phận cán bộ, đảng viên có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, làm giảm niềm tin của nhân dân. Không ít cán bộ, đảng viên ở các cấp, các ngành, cơ quan, doanh nghiệp chưa thực sự nêu gương trong học tập, công tác và sinh hoạt còn vi phạm pháp luật, đạo đức, lối sống. Một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự coi trọng việc xây dựng văn hóa công sở, văn hóa doanh nghiệp, doanh nhân, chưa thực hiện nghiêm nếp sống văn minh, đạo đức công vụ... Tỉnh chưa có chính sách mang tính đột phá khuyến khích hoạt động sáng tạo, thu hút đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ tiên tiến phát triển công nghiệp văn hóa. Kinh phí của nhà nước hạn hẹp, nguồn vốn xã hội còn thấp, cách thức hoạt động còn lúng túng là những nguyên nhân làm chậm phát triển công nghiệp văn hóa. Việc thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đang ở bước khởi động.

- Bình Phước là nơi định cư và sinh sống của 41 dân tộc đến từ các tỉnh, thành phố trong cả nước, mỗi dân tộc có bản sắc văn hóa riêng nên đã hình thành cho Bình Phước một bản sắc văn hóa đa dạng, phong phú và có sự giao thoa văn hóa giữa các dân tộc, các vùng miền. Bản sắc văn hóa Bình Phước tuy có sự đa dạng, nhưng sự đặc sắc, đặc trưng chưa thể hiện rõ nét. Những đặc tính cơ bản “*yêu quê hương đất nước, yêu hòa bình, nhân ái, trọng nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo*” của con người Bình Phước tuy đã được hình thành bước đầu nhưng chưa biểu hiện rõ; chưa ban hành được hệ giá trị chuẩn về văn hóa và con người Bình Phước làm cơ sở triển khai trong thực tiễn.

- Nhận thức, hành động của xã hội về vai trò, vị trí của văn hóa, con người trong phát triển bền vững quê hương, đất nước có lúc, có nơi, có mặt chưa đầy đủ, văn hóa chưa thật sự được đặt ngang hàng với kinh tế - xã hội.

+ Ngân sách đầu tư trên lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch còn hạn chế, sự nghiệp phát triển văn hóa chưa ngang tầm với sự phát triển kinh tế, tỷ trọng chi ngân sách cho văn hóa, thể thao và du lịch chưa tương ứng với tốc độ tăng trưởng kinh tế²⁷. Việc đầu tư các thiết chế văn hóa nhất là tuyến cơ sở còn nhiều

²⁷ Phụ lục 6. Tỷ lệ ngân sách nhà nước đầu tư cho văn hóa, thể thao và du lịch (2010 - 2022) bình quân là 1,38 % tổng chi ngân sách địa phương, trong khi đó theo yêu cầu giai đoạn 2015-2020 chiếm tỉ lệ 2% đến 3% tổng chi ngân sách (Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 13/11/2014 của Tỉnh ủy). Trong đó: Năm 2010 là 1,61%; 2011 là 1,39%; 2012 là 1,47%; 2013 là 1,207%, 2014 là 1,168%, 2015 là 1,604%, 2016 là 1,703%, 2017 là 1,541%, 2018 là 1,767%, 2019 là 1,511%, 2020 là 1,213%, 2021 là 0,9219% và 2022 là 0,8567%.

khó khăn. Bảo tàng tỉnh, Thư viện tỉnh vẫn chưa có thiết chế độc lập.

+ Thiếu chiến lược dài hạn về công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ khoa học, chuyên gia nghiên cứu trên các lĩnh vực văn hóa, văn nghệ. Chính sách trọng dụng trí thức, văn nghệ sĩ, nghệ nhân góp phần thúc đẩy sự phát triển văn hóa, văn nghệ chưa khoa học, hợp lý, còn thiếu thống nhất, đồng bộ, thiếu tầm nhìn lâu dài. Số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, nhất là ở cơ sở còn yếu và thiếu, dẫn đến những hạn chế, lúng túng, bị động trong tham mưu về hoạt động văn hóa. Chưa có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng tài năng, nâng cao năng lực của những người hoạt động, sáng tạo văn hóa.

3. Nguyên nhân của hạn chế và một số bài học

3.1. Nguyên nhân chủ quan

- Một số cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, đoàn thể và một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là ở cơ sở chưa nhận thức đầy đủ vai trò, vị trí, nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa của địa phương trong sự nghiệp đổi mới. Việc chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết, quán triệt, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển văn hóa đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân chưa thường xuyên, có lúc còn thiếu kịp thời, thiếu đồng bộ, chưa đổi mới về công tác lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực hiện, chưa ban hành các chương trình, nghị quyết để lãnh đạo, chỉ đạo.

- Một số nơi cấp ủy chưa nhận thức đầy đủ và chủ động tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối, quan điểm, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về xây dựng, phát triển văn hóa, con người; chưa làm tốt công tác kiểm tra, giám sát trong tổ chức thực hiện.

- Sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể một số nơi chưa đồng bộ, chưa thật chặt chẽ, thậm chí còn chông chéo ảnh hưởng nhiều đến công tác chỉ đạo, điều hành, chưa phát huy đầy đủ sức mạnh tổng hợp của các phong trào.

- Đội ngũ cán bộ văn hóa còn nhiều bất cập so với yêu cầu thực tế. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức ngành Văn hóa vẫn chưa đáp ứng với yêu cầu của tình hình mới. Số lượng cán bộ chưa có chuyên môn nghiệp vụ còn nhiều. Đặc biệt là đội ngũ cán bộ chuyên trách ở cơ sở xã, phường, thị trấn không ổn định, phải kiêm nhiều việc, thiếu chuyên sâu.

- Mỗi quan hệ tác động hỗ trợ giữa kinh tế với văn hóa chưa đồng bộ, nguồn lực đầu tư từ ngân sách cho sự nghiệp văn hóa chưa ngang tầm với sự phát triển văn hóa, mặt khác chưa khai thác và phát huy các tiềm năng, nguồn lực trong cộng đồng, do đó chưa tạo được động lực làm cho văn hóa là nền tảng phát triển của xã hội.

- Một số nội dung thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) về “xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong

thời kỳ mới”; Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về “xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” vẫn chưa được thực hiện triệt để.

- Việc thể chế hóa, hướng dẫn, quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương và các giải pháp về lĩnh vực văn hóa còn bộc lộ một số hạn chế; đặc biệt công tác kiểm tra, giám sát chưa đồng bộ và thiếu khoa học. Chưa thực hiện tốt việc phát hiện, xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến trong lĩnh vực văn hóa.

3.2. Nguyên nhân khách quan

- Sự biến đổi toàn diện, sâu sắc xã hội trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đô thị hóa, hội nhập quốc tế trên cả nước nói chung, tỉnh Bình Phước nói riêng tạo ra sự đan xen giữa các yếu tố tích cực và tiêu cực trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người. Bên cạnh những chuẩn mực đạo đức mới đang hình thành, là sự xuất hiện, tác động của hành vi, sản phẩm văn hóa lệch chuẩn, loạn chuẩn, thậm chí độc hại; ảnh hưởng từ các tiêu cực, tệ nạn xã hội; sự phân hóa giàu nghèo trong xã hội... đã và đang tác động nhiều mặt, nhiều chiều, tạo áp lực đến công tác lãnh đạo, quản lý xây dựng và phát triển văn hóa, con người. Tuy kinh tế đất nước tăng trưởng khá nhanh nhưng mặt trái của nền kinh tế thị trường chưa được kiểm soát, xử lý hiệu quả; nội hàm “định hướng xã hội chủ nghĩa” trong kinh tế chưa được nhận thức đúng đắn, đầy đủ cũng tác động đến lĩnh vực văn hóa, con người.

- Quá trình hội nhập quốc tế của nước ta ngày càng mạnh mẽ, sâu rộng; sự phát triển nhanh chóng của khoa học, kỹ thuật, công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, các phương tiện truyền thông mới, quá trình số hóa mọi mặt đời sống xã hội (xã hội số, kinh tế số, văn hóa số, truyền thông số...) đem lại những cơ hội to lớn, đồng thời cũng tạo ra thách thức không nhỏ khi nhận thức, trình độ, năng lực của cán bộ lãnh đạo, quản lý văn hóa còn hạn chế, bất cập, một bộ phận yếu kém, tụt hậu.

3.3. Một số bài học

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành, mặt trận và các đoàn thể cần phải quán triệt sâu sắc mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng trong sự nghiệp văn hóa đối với đời sống xã hội. Hằng năm, phải kịp thời cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng chương trình hành động, kế hoạch tổ chức thực hiện, đồng thời triển khai và quán triệt một cách nghiêm túc có hiệu quả. Cần phải tích cực tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của văn hóa và các chủ trương, đường lối phát triển văn hóa của Đảng.

- Quan tâm đổi mới cơ chế, chính sách quản lý đầu tư về văn hóa, các hình thức tổ chức quản lý, chỉ đạo, điều hành của các cấp từ huyện đến cơ sở. Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm gắn liền với công tác thi đua khen thưởng để động viên, khích lệ các tập thể, cá nhân điển hình đã có nhiều thành tích xuất sắc trong xây dựng, phát triển

văn hóa.

- Tăng cường đầu tư cho sự nghiệp văn hóa. Xem văn hóa là mục tiêu và động lực của quá trình phát triển kinh tế - xã hội, kết hợp hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững và hiệu quả với phát triển văn hóa; xây dựng hoàn thiện các thiết chế văn hóa. Thực hiện tốt công tác tổ chức cán bộ trong đó chú trọng việc bồi dưỡng trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa. Tạo cơ chế phối hợp hoạt động giữa các ban, ngành liên quan, các chính sách về văn hóa và thiết chế văn hóa.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền; phát huy dân chủ, khơi dậy ý thức trách nhiệm và tinh thần tự giác của cán bộ công chức, viên chức, huy động tiềm năng to lớn của nhân dân trong việc hưởng thụ và sáng tạo các giá trị văn hóa. Tổ chức và quản lý chặt chẽ các hoạt động văn hóa, chú trọng công tác phòng ngừa, đấu tranh kiên quyết với các tệ nạn xã hội và những hiện tượng tiêu cực.

- Coi trọng phát huy văn hóa gia đình, chú trọng giáo dục thế hệ trẻ bằng sự liên kết chặt chẽ, đồng bộ giữa gia đình, nhà trường và xã hội.

4. Đánh giá chung

Sau ngày tái lập tỉnh sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước đã có chuyển biến tích cực, đạt được những kết quả quan trọng. Nhận thức về văn hóa của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và nhân dân từng bước được nâng lên. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh dần đi vào chiều sâu, phát huy được tính tích cực, sáng tạo và đoàn kết của nhân dân. Đời sống văn hóa của nhân dân ngày càng phong phú; các giá trị văn hóa được gìn giữ và phát huy; nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội từng bước thấm sâu vào ý thức của người dân, hủ tục lạc hậu và các tệ nạn xã hội từng bước được ngăn chặn và đẩy lùi. Sản phẩm văn hóa, văn học nghệ thuật ngày càng phong phú, đa dạng, thông tin truyền thông có bước phát triển mạnh mẽ, không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân. Nhiều phong trào hoạt động văn hóa, văn nghệ đạt được những kết quả thiết thực, truyền thống văn hóa gia đình, dòng họ, cộng đồng được khôi phục và phát huy. Xã hội hóa hoạt động văn hóa ngày càng được mở rộng, góp phần đáng kể vào việc xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao ở địa phương. Nhiều di sản văn hóa phi vật thể được vinh danh, bảo tồn và phát huy giá trị. Nhiều di tích lịch sử - văn hóa được xếp hạng, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị; nhiều phong tục, tập quán tốt đẹp của đồng bào dân tộc S'tiêng, M'ông, Khmer được nghiên cứu, sưu tầm và phục dựng; hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo và sinh hoạt văn hóa tâm linh của nhân dân được chính quyền quan tâm tạo điều kiện. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa được tăng cường, các thiết chế văn hóa từng bước được hoàn thiện. Đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, thông tin truyền thông từng bước trưởng thành; phát huy quyền tự do sáng tạo của văn nghệ sĩ. Hoạt động giao lưu, giới thiệu, quảng bá các giá trị văn hóa địa phương với nước ngoài được quan tâm.

Tuy nhiên, việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người trên địa bàn

tỉnh vẫn còn một số hạn chế. Một số hoạt động trong lĩnh vực văn hóa chưa đáp ứng kịp thời so với tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; chưa đủ sức để tác động có hiệu quả trong việc xây dựng con người và môi trường văn hóa lành mạnh. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ đảng viên và trong xã hội chưa được ngăn chặn, đẩy lùi; việc chăm lo đời sống văn hóa, tinh thần cho công nhân ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh chưa được quan tâm đúng mức. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” phát triển chưa đồng đều, nhiều nơi vẫn còn mang tính hình thức, chạy theo thành tích; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội có nơi còn chưa nghiêm. Đời sống văn hóa tinh thần ở một số nơi còn hạn chế; điều kiện hưởng thụ văn hóa ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng biên giới còn nhiều khó khăn. Môi trường văn hóa còn tồn tại tình trạng thiếu lành mạnh, trái với thuần phong mỹ tục; tệ nạn xã hội, tội phạm có chiều hướng gia tăng, nhất là trong thanh, thiếu niên, học sinh. Trong sáng tác, biểu diễn, truyền bá các tác phẩm văn học nghệ thuật còn thiếu các tác phẩm có giá trị cao. Chưa có sự đầu tư tương xứng giữa bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Hệ thống thiết chế văn hóa và cơ sở vật chất, kỹ thuật cho hoạt động văn hóa còn thiếu và yếu, có nơi xuống cấp, thiếu đồng bộ, hiệu quả sử dụng thấp; chưa có công trình văn hóa, khu vui chơi giải trí có quy mô lớn. Công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý văn hóa các cấp, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao còn nhiều hạn chế, bất cập.

IV. XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, CON NGƯỜI BÌNH PHƯỚC ĐẾN NĂM 2030 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

1. Mục tiêu

- Xây dựng, từng bước hoàn thiện hệ giá trị văn hóa, con người Bình Phước thời kỳ mới tạo môi trường và điều kiện để phát triển nhân cách, đạo đức, trí tuệ, tâm hồn, thể chất; phát huy cao độ lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc, trách nhiệm của mỗi người với bản thân, gia đình, cộng đồng và đất nước.

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Ngăn chặn và đẩy lùi sự xuống cấp đạo đức, lối sống. Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế. Phát huy vai trò của gia đình, nhà trường và xã hội trong xây dựng văn hóa và hoàn thiện nhân cách con người.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa, tăng cường khả năng tiếp cận và thụ hưởng văn hóa của người dân, từng bước thu hẹp khoảng cách giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng miền và các giai tầng trong xã hội.

- Huy động sức mạnh của toàn xã hội nhằm hoàn thiện các thiết chế văn hóa, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, văn hóa các dân tộc thiểu số, phát huy các giá trị tích cực trong tôn giáo, tín ngưỡng, phát triển truyền thông đại chúng, truyền thông mới, đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, tăng cường hiệu quả nghiên cứu khoa học về văn hóa, nghệ thuật.

- Phát triển công nghiệp văn hóa, đẩy mạnh giao lưu, hợp tác trong nước

và quốc tế, tăng cường quảng bá văn hóa Bình Phước.

- Phần đầu sáng tác nhiều tác phẩm văn học nghệ thuật có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao; từng bước biên soạn và đưa văn học dân gian các dân tộc thiểu số vào giảng dạy ở các trường dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh.

- Đảm bảo có một nền báo chí chuyên nghiệp, hiện đại, đủ khả năng đáp ứng nhu cầu thông tin phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước trên địa bàn tỉnh theo đúng quy hoạch.

- Hằng năm, có từ 94% trở lên hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu “Gia đình văn hóa”; có từ 95% trở lên thôn, ấp, khu phố và tương đương được công nhận và giữ vững danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Khu phố văn hóa”; có 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa. Đến năm 2030, có 100% số xã, phường, thị trấn có Trung tâm văn hóa - thể thao đạt chuẩn theo quy định; 100% khu phố, thôn, ấp có Nhà văn hóa đạt chuẩn theo quy định; 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Một số giải pháp thực hiện

2.1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người

- Bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Kết luận số 76/KL-TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị khóa XII về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW; Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW; Quyết định số 88/QĐ-BVHTTDL ngày 14/01/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch hành động của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ; Quyết định số 2215/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị khóa XII.

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các nội dung Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 theo Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phù hợp với điều kiện, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tập trung thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025; Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 09/12/2020 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, Quyết định số 1899/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 của UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 tỉnh Bình Phước. Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 13/11/2014 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội

ng nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 07/4/2015 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ và Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 13/11/2014 của Tỉnh ủy; Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Quán triệt, thực hiện hiệu quả Chuyên đề của tỉnh về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy ý chí tự lực, tự cường, khơi dậy khát vọng và truyền thống văn hóa, con người Bình Phước, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội...”.

2.2. Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò xây dựng và phát triển văn hóa con người trong đổi mới và phát triển bền vững

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực của các cấp ủy Đảng và chính quyền về vai trò của văn hóa và con người trong phát triển bền vững đất nước, xác định xây dựng và phát triển văn hóa, con người là một nhiệm vụ trọng tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị.

- Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hóa và xây dựng con người với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành, từng cấp; phát huy năng lực, trách nhiệm người đứng đầu trong việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người của từng sở, ngành, địa phương, đơn vị và các doanh nghiệp.

- Tuyên truyền, giáo dục trong đảng viên và nhân dân nhận thức, vận dụng một cách đúng đắn, sáng tạo quan điểm xây dựng và phát triển văn hóa, con người trước yêu cầu mới.

- Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng, xử lý các hoạt động lãnh đạo, quản lý văn hóa, nhất là việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước.

2.3. Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người Bình Phước gắn với giữ gìn, phát huy hệ giá trị gia đình trong thời kỳ mới

- Từng bước khắc phục các hạn chế của con người Bình Phước; xây dựng con người Bình Phước thời đại mới, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại.

- Chăm lo xây dựng con người Bình Phước phát triển toàn diện, trọng tâm là bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống, nhân cách, tâm hồn. Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật, mọi người Bình Phước đều hiểu biết sâu sắc, tự hào, tôn vinh lịch sử, văn hóa dân tộc.

- Hướng các hoạt động văn hóa, giáo dục, khoa học vào việc xây dựng con người có thể giới quan khoa học, nhân sinh quan tiến bộ, nhân văn hướng tới chân - thiện - mỹ. Gắn xây dựng, rèn luyện đạo đức với thực hiện quyền con

người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Nâng cao trí lực, bồi dưỡng tri thức cho con người Bình Phước đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, của kinh tế tri thức và xã hội học tập.

- Quan tâm giáo dục nghệ thuật, nâng cao năng lực thẩm mỹ cho nhân dân, đặc biệt là thanh niên, thiếu niên. Nâng cao thể lực, tầm vóc con người Bình Phước, gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng sống, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Thực hiện chiến lược phát triển gia đình Việt Nam trên địa bàn tỉnh, xây dựng gia đình thực sự là nơi hình thành, nuôi dưỡng nhân cách văn hóa và giáo dục nếp sống cho con người. Phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh. Xây dựng và phát huy lối sống “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”; hình thành ý thức, lối sống tự trọng, tự chủ, sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật, bảo vệ môi trường; kết hợp hài hòa tính tích cực cá nhân và tính tích cực xã hội; đề cao vai trò, trách nhiệm của các bậc ông, bà, cha, mẹ mẫu mực, con, cháu hiếu thảo, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, yêu thương chia sẻ; gắn kết chặt chẽ mối quan hệ giữa gia đình, nhà trường và xã hội.

- Khơi dậy các nhân tố tích cực, nhân văn trong các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, đồng thời đấu tranh phê phán, ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện tiêu cực, lạc hậu, núp bóng tôn giáo, tín ngưỡng để hoạt động mê tín, dị đoan.

2.4. Tập trung ưu tiên cho nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tốt đẹp, phong phú

Tập trung ưu tiên cho nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tốt đẹp, phong phú. Tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Cuộc vận động “Người Bình Phước nói lời hay, làm việc tốt”. Xây dựng mô hình huyện, xã điển hình văn hóa để nhân rộng trên quy mô toàn tỉnh. Tiến hành đồng bộ và sâu rộng cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hóa, gia đình văn hóa trong đó chú trọng việc phát hiện, biểu dương những điển hình tiên tiến đi đôi với phê phán những thói hư tật xấu, những biểu hiện tiêu cực trong xã hội. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh từ cơ sở, xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống lành mạnh trong mỗi cá nhân, gia đình, cộng đồng, cơ quan, đơn vị; tạo môi trường văn hóa văn minh đô thị, văn hóa trong xây dựng nông thôn mới.

2.5. Chú trọng bảo tồn và phát huy tốt các giá trị văn hóa

Chú trọng bảo tồn và phát huy tốt các giá trị di sản văn hóa. Tiếp tục khai thác, huy động các nguồn lực cho công tác trùng tu tôn tạo di tích. Có chương trình, kế hoạch nghiên cứu, sưu tầm các giá trị văn hóa của địa phương, thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học về văn hóa. Xây dựng cơ chế để giải quyết hợp lý, hài hòa giữa bảo tồn, phát huy di sản văn hóa và danh lam thắng cảnh với phát triển kinh tế - xã hội. Bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa tiêu biểu, phục vụ giáo dục truyền thống và phát triển kinh tế, xã hội; chú trọng xây

dựng và phát triển số hóa di sản văn hóa; gắn kết bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển du lịch. Phục hồi, bảo tồn, phát triển một số loại hình nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một. Huy động sức mạnh của toàn xã hội nhằm bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, khích lệ sáng tạo các giá trị văn hóa mới, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại để làm giàu văn hóa địa phương.

2.6. Khuyến khích văn nghệ sĩ sáng tạo các tác phẩm văn học nghệ thuật tiêu biểu có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật, tương xứng với sự nghiệp cách mạng và công cuộc đổi mới của quê hương Bình Phước

Phát huy vai trò to lớn của văn học, nghệ thuật trong việc bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm, nhân cách, lối sống của con người. Khuyến khích văn nghệ sĩ sáng tạo các tác phẩm văn học nghệ thuật tiêu biểu có giá trị về tư tưởng và nghệ thuật, tương xứng với sự nghiệp cách mạng và công cuộc đổi mới của quê hương Bình Phước. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh nhằm tập hợp, tạo điều kiện để văn nghệ sĩ hoạt động tích cực, hiệu quả. Có cơ chế khuyến khích văn nghệ sĩ, nghệ nhân phát huy tài năng, năng lực sáng tác, quảng bá văn học, nghệ thuật với ý thức đầy đủ về trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân của mình. Trọng dụng, tôn vinh trí thức, văn nghệ sĩ, nghệ nhân trên cơ sở công hiến cho tỉnh. Chú trọng phát triển năng khiếu và tài năng trẻ. Tạo mọi điều kiện để đội ngũ văn nghệ sĩ sáng tạo, có nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao. Đẩy mạnh sáng tác, quảng bá tác phẩm, công trình về đề tài cách mạng, kháng chiến, lịch sử dân tộc, công cuộc đổi mới của tỉnh nhà. Đầu tư cho việc đào tạo, bồi dưỡng năng khiếu, tài năng về văn học, nghệ thuật; coi trọng công tác lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật để định hướng, khích lệ, điều chỉnh hoạt động sáng tạo, quảng bá, tiếp nhận tác phẩm, sản phẩm văn hóa, văn nghệ.

2.7. Xây dựng văn hóa trong chính trị, trong kinh tế, văn hóa doanh nghiệp trở thành hệ điều tiết cho sự phát triển kinh tế - xã hội

- Chú trọng xây dựng văn hóa trong Đảng, cơ quan nhà nước và các đoàn thể, coi đây là nhân tố quan trọng để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Trong đó, trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, tận tụy, hết lòng phụng sự tổ quốc, phục vụ nhân dân, gắn bó mật thiết với nhân dân, có ý thức chấp hành pháp luật. Ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục xây dựng văn hóa trong kinh tế, trước hết là giáo dục văn hóa ứng xử, đạo đức trong kinh doanh, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân với ý thức tôn trọng pháp luật, giữ chữ tín, cạnh tranh lành mạnh.

- Xây dựng và thực hiện các chuẩn mực văn hóa trong công tác lãnh đạo, quản lý. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn; đẩy lùi bệnh quan liêu, bè phái, mất đoàn kết, chủ nghĩa cơ hội và thực dụng. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, doanh nhân và văn hóa trong kinh doanh.

2.8. Phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa

- Từng bước phát triển công nghiệp văn hóa nhằm khai thác và phát huy những tiềm năng và giá trị đặc sắc của văn hóa Bình Phước nói riêng và Việt Nam nói chung. Có cơ chế khuyến khích đầu tư và tạo thuận lợi để thu hút nguồn lực xã hội đầu tư cho lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch.

- Nâng cao ý thức thực thi các quy định pháp luật về quyền tác giả và các quyền liên quan trong toàn xã hội. Củng cố và tăng cường hiệu quả hoạt động quản lý và thực thi quyền tác giả.

2.9. Kiện toàn đội ngũ cán bộ văn hóa từ cấp tỉnh đến cơ sở có đủ số lượng, trình độ, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp để phục vụ sự nghiệp văn hóa, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay

- Xây dựng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ văn hóa các cấp, đặc biệt quan tâm đào tạo cán bộ là người dân tộc thiểu số. Tuyển chọn, đề bạt cán bộ công khai, minh bạch, đúng quy trình, quy định. Chú ý xây dựng đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ trong đồng bào các dân tộc thiểu số; bồi dưỡng và tổ chức lực lượng sáng tác, quảng bá, sưu tầm, nghiên cứu văn hóa dân gian các dân tộc thiểu số trong tỉnh. Phát huy năng lực sáng tạo của các văn nghệ sĩ, nghệ nhân trong các loại hình nghệ thuật.

- Các hoạt động của hệ thống giáo dục - đào tạo, hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao phải hướng vào việc xây dựng con người có thể giới quan khoa học; gắn giáo dục, rèn luyện đạo đức với thực hiện quyền, nghĩa vụ công dân; nâng cao kỹ năng sống...

- Chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học cho cán bộ văn hóa ở cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Mở rộng hợp tác liên kết với các trường đại học, các học viện nhằm đa dạng hóa các hình thức đào tạo nguồn nhân lực trong các lĩnh vực văn hóa. Có chính sách thu hút, sử dụng, đãi ngộ, tôn vinh cán bộ trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; trọng dụng người có tài, có đức.

2.10. Tăng đầu tư ngân sách nhà nước cho văn hóa gắn với sử dụng hiệu quả, công khai, minh bạch các nguồn đầu tư. Bố trí ngân sách nhà nước phù hợp cho phát triển văn hóa

- Tiếp tục rà soát, đánh giá, bổ sung các chính sách về văn hóa, thể thao và du lịch phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ mới. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trên lĩnh vực văn hóa huy động mọi tiềm năng và nguồn lực để phát triển văn hóa. Xây dựng hoàn chỉnh các thiết chế văn hóa cơ bản như: Bảo tàng tỉnh, Thư viện tỉnh... Cấp huyện xây dựng được các thiết chế như: Thư viện, nhà truyền thống, nhà văn hóa.

- Tăng cường nguồn lực cho lĩnh vực văn hóa. Tiến hành rà soát quỹ đất xây dựng hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao các cấp. Cân đối ngân

sách đầu tư xây dựng cơ bản phân cấp cho địa phương để đầu tư hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao. Tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp, hoàn chỉnh và sử dụng có hiệu quả hệ thống các thiết chế văn hóa từ cơ sở (tổ dân phố, thôn, xã, phường) bằng nguồn lực nhà nước và huy động sự đóng góp của toàn xã hội.

2.11. Chủ động, tích cực hội nhập văn hóa trong nước và quốc tế

Đẩy mạnh giao lưu văn hóa, nghệ thuật với các tỉnh, thành trong cả nước và các tỉnh tiếp giáp biên giới thuộc Vương quốc Campuchia, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và các quốc gia khác. Tiếp nhận có chọn lọc tinh hoa văn hóa các nước, làm phong phú thêm văn hóa các dân tộc trong tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi để phát triển công nghiệp văn hóa, du lịch. Chủ động đón nhận cơ hội phát triển, vượt qua các thách thức, khó khăn để giữ gìn, hoàn thiện bản sắc văn hóa dân tộc; hạn chế, khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực, mặt trái của quá trình hội nhập quốc tế về văn hóa.

Trên đây là Báo cáo tình hình xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước (từ năm 1997 đến năm 2023)/.

Nơi nhận:

- Bộ VH,TT&DL;
- TTTU, TT HỖND tỉnh
BTT UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các Phó CT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TTHU, TT HỖND, UBND cấp huyện;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, KGVX,TD6.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh

Phụ lục 1
Một số văn bản của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh
về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /8/2023 của UBND tỉnh)

Số tt	Trích yếu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành
1	Chương trình hành động số 05-CTr/TU về thực hiện Nghị quyết TW 5 (khóa VIII) đến năm 2000 và những năm tiếp theo	30/10/1998	Tỉnh ủy
2	Chỉ thị số 22-CT/TU về tăng cường công tác tư tưởng chính trị; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn hiện nay	31/7/2007	//
3	Kế hoạch số 52-KH/TU về việc thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X)	20/10/2008	//
4	Kế hoạch số 62 KH/TU về việc tiếp tục thực hiện nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011 - 2015	26/4/2012	//
5	Chương trình hành động số 20-CTr/TU về phát triển văn hóa, thể dục thể thao tỉnh giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến 2020	07/6/2012	//
6	Chương trình hành động số 42-CTr/TU về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước	13/11/2014	//
7	Công văn số 251-CV/TU về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW ngày 21/02/2005 của Ban Bí thư (khóa IX) về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước	12/5/2016	//
8	Chương trình hành động số 07-CTr/TU về triển khai thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất	31/8/2016	//
9	Chỉ thị số 17-CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động sáng tác, quảng bá, biểu diễn, xuất bản trong lĩnh vực văn học, nghệ	01/11/2016	

	thuật tỉnh trên địa bàn tỉnh		
10	Chỉ thị số 26-CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác giữ gìn, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước;	14/8/2017	//
11	Nghị quyết số 181/2000/NQ-HĐND phát động triển khai phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa	28/12/2000	HĐND tỉnh
12	Nghị quyết 05/2003/NQ-HĐND thông qua Quỹ tên đường dùng để đặt tên đường đô thị trong tỉnh Bình Phước	01/9/2003	//
13	Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND quy định mức chi đối với hoạt động của Đội tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh	06/8/2012	//
14	Nghị quyết số 20/2016/NQ-HĐND bãi bỏ Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 06/8/2012 của HĐND tỉnh về việc quy định mức chi đối với hoạt động của Đội tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh	07/12/2016	//
15	Nghị quyết số 20/2016/NQ-HĐND bãi bỏ Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 06/8/2012 của HĐND tỉnh quy định mức chi đối với hoạt động của Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh Bình Phước	07/12/2016	//
16	Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐND quy định về đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Bình Phước	07/12/2016	//
17	Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND quy định phí tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước	14/12/2018	//
18	Nghị quyết số 28/2020/NQ-HĐND bãi bỏ Nghị Quyết 181/2000/NQ-HĐND ngày 28/12/2020 phát động triển khai phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa Sở VH TT & DL	10/12/2020	//
19	Quyết định số 22/2001/QĐ-UB ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh Bình Phước”	29/3/2001	UBND tỉnh
20	Quyết định số 23/2001/QĐ-UB ban hành kế hoạch triển khai phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh Bình Phước”	29/3/2001	//
21	Quyết định số 33/2004/QĐ-UB ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành 814 tỉnh Bình Phước	04/5/2004	//

22	Quyết định số 105/2004/QĐ-UB phê duyệt Đề án cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa” của Sở Văn hóa - Thông tin	15/11/2004	//
23	Quyết định số 29/2007/QĐ-UBND phê duyệt Đề án Quy hoạch vị trí tuyên truyền cổ động chính trị và Quảng cáo thương mại trên địa bàn tỉnh đến năm 2015	12/6/2007	//
24	Quyết định số 67/2007/QĐ-UBND ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Văn hóa - Thông tin, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trong việc thực hiện quản lý nhà nước về quyền tác giả và quyền liên quan trên địa bàn tỉnh Bình Phước	21/12/2007	//
25	Quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2009-2015	11/02/2009	//
26	Quyết định số 32/2009/QĐ-UBND phê duyệt Đề án quy hoạch vị trí tuyên truyền cổ động chính trị và quảng cáo thương mại trên địa bàn tỉnh đến năm 2020	31/7/2009	//
27	Quyết định số 38/2009/QĐ-UBND phê duyệt Đề án quy hoạch phát triển xã hội hóa trong các lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2009-2015 và định hướng đến năm 2020	20/8/2009	//
28	Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND phê duyệt Đề án Quy hoạch karaoke, vũ trường trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2020	23/5/2012	//
29	Quyết định số 1592/QĐ-UBND phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bình Phước đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025	09/8/2012	//
30	Chỉ thị số 15/2012/CT-UBND về tăng cường công tác quản lý xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng trên địa bàn tỉnh	26/12/2012	//
31	Kế hoạch số 173/KH-UBND về thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ và Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 07/6/2012 của Tỉnh ủy về phát triển văn hóa, thể dục thể thao tỉnh giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến 2020	04/9/2013	//
32	Quyết định số 34/2013/QĐ-UBND quy định tổ chức lễ hội trên địa bàn tỉnh Bình Phước	22/8/2013	//

33	Kế hoạch số 166/KH-UBND về thực hiện chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh	28/8/2013	//
34	Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ban hành hương ước mẫu của làng, thôn, bản, ấp, cụm dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Phước	28/11/2013	//
35	Quyết định số 62/2013/QĐUBND quy định việc hoàn trả thiệt hại về tài sản cho người trực tiếp tham gia phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh	27/12/2013	//
36	Kế hoạch số 164/KH-UBND về triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020	27/8/2014	//
37	Kế hoạch số 39/KH-UBND về kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh	24/02/2015	//
38	Kế hoạch số 75/KH-UBND về thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ và CTHĐ số 42-CTr/TU ngày 13/11/2014 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín BCHTW Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước	07/4/2015	//
39	Kế hoạch số 81/KH-UBND thực hiện Đề án “Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh	08/4/2015	//
40	Quyết định số 1073/QĐ-UBND ban hành Đề án “Bảo tồn và phát triển nghệ thuật Đờn ca tài tử trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015 - 2020	29/5/2015	//
41	Kế hoạch số 153/KH-UBND về việc thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”	06/7/2015	//
42	Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ban hành quy định phân cấp quản lý di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước	01/7/2015	//
43	Kế hoạch số 190/KH-UBND triển khai thực hiện Chiến lược văn hóa đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2020, tầm nhìn 2030	07/9/2015	//
44	Kế hoạch số 251/KH-UBND triển khai thực hiện Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh	09/12/2015	//
45	Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ban hành Quy chế xét tặng giải thưởng văn học, nghệ thuật tỉnh Bình Phước	12/9/2016	//

46	Quyết định 19/2017/QĐ-UBND ban hành quy định chế độ quản lý đặc thù đối với Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh và cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bình Phước	21/4/2017	//
47	Kế hoạch số 184-KH/UBND triển khai thực hiện Chỉ thị 26-CT/TU ngày 14/8/2017	23/8/2017	//
48	Kế hoạch số 84/KH-UBND về thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030	03/4/2017	//
49	Kế hoạch số 98/KH-UBND về thực hiện Đề án tăng cường năng lực quản lý, thực thi có hiệu quả pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan giai đoạn 2016 - 2020	21/4/2017	//
50	Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 15/8/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2020	15/8/2017	//
51	Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND ban hành quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Bình Phước	06/3/2018	//
52	Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bình Phước	02/11/2018	//
53	Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND quy định mức thu phí tham quan Di tích Quốc gia đặc biệt Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam (Tà Thiết) và Vườn Quốc gia Bù Gia Mập	04/9/2019	//
54	Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng văn học, nghệ thuật tỉnh Bình Phước	08/9/2021	//
55	Quyết định số 33/2021/QĐ-UBND ban hành Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước	08/9/2021	//

Phụ lục 2
Một số văn bản của Tỉnh ủy về đẩy mạnh học tập
và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /8/2023 của UBND tỉnh)

Số tt	Trích yếu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành	Ghi chú
01	Chỉ thị số 14-CT/TU về việc tổ chức triển khai cuộc vận động và quyết định thành lập Ban Chỉ đạo tỉnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”	15/01/2007	Tỉnh ủy	
02	Quyết định số 789-QĐ/TU thay đổi, bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”	01/9/2008	Tỉnh ủy	
03	Kế hoạch số 16-KH/BCĐ về tổ chức thực hiện chỉ đạo điểm “làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”	09/9/2008	Ban Chỉ đạo - Tỉnh ủy	
04	Kế hoạch số 24-KH/BCĐ về việc tổ chức gặp mặt, biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”	23/4/2009	Ban Chỉ đạo - Tỉnh ủy	
05	Quyết định số 965-QĐ/TU ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”	27/5/2009	Tỉnh ủy	
06	Kế hoạch số 32-KH/BCĐ kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” năm 2009	11/8/2009	Ban Chỉ đạo - Tỉnh ủy	
07	Quyết định số 306-QĐ/TU thành lập Bộ phận giúp việc Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh	29/8/2011	Tỉnh ủy	
08	Quyết định số 336-QĐ/TU Quy chế làm việc của Bộ phận giúp việc Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh	27/9/2011	Tỉnh ủy	
09	Kế hoạch số 34-KH/TU triển khai thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2015	04/10/2011	Tỉnh ủy	

10	Kế hoạch số 58-KH/TU về “kiểm tra tổ chức triển khai thực hiện việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh năm 2012”.	06/3/2012	Tỉnh ủy	
11	Báo cáo số 201-BC/TU tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị “về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” năm 2012, phương hướng nhiệm vụ năm 2013	06/02/2013	Tỉnh ủy	
12	Kế hoạch số 103-KH/TU học tập chuyên đề năm 2013 “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”	27/02/2013	Tỉnh ủy	
13	Kế hoạch số 104-KH/TU tổ chức Hội nghị triển khai học tập chuyên đề năm 2013 “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”	12/3/2013	Tỉnh ủy	
14	Kế hoạch số 105-KH/TU tổ chức Lễ biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”	14/3/2013	Tỉnh ủy	
15	Quyết định số 760-QĐ/TU thành lập Đoàn kiểm tra thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đối với Đảng bộ thị xã Đồng Xoài	26/3/2013	Tỉnh ủy	
16	Kế hoạch số 154-KH/TU học tập chuyên đề năm 2014 “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm”	09/01/2014	Tỉnh ủy	
17	Báo cáo số 322-BC/TU tổng kết, đánh giá năm 2013 thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; phương hướng, nhiệm vụ năm 2014	10/02/2014	Tỉnh ủy	
18	Kế hoạch số 155-KH/TU về tổ chức hội nghị triển khai học tập chuyên đề năm 2014 và sơ kết 3 năm thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị	18/02/2014	Tỉnh ủy	
19	Báo cáo số 335-BC/TU về sơ kết 3 năm thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh	20/3/2014	Tỉnh ủy	
20	Kế hoạch số 163-KH/TU tiếp tục thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) “về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là	06/5/2014	Tỉnh ủy	

	cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”			
21	Kế hoạch số 200-KH/TU học tập chuyên đề năm 2015 “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về trung thực, trách nhiệm; gắn bó với nhân dân; đoàn kết, xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh”	18/12/2014	Tỉnh ủy	
22	Kế hoạch số 214-KH/TU tổ chức Lễ biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” năm 2015, kỷ niệm 125 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 -19/5/2015)	31/3/2015	Tỉnh ủy	
23	Báo cáo số 38-BC/TU tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”	15/4/2016	Tỉnh ủy	
24	Kế hoạch số 41-KH/TU về triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW trong toàn khóa 2016 - 2020	01/11/2016	Tỉnh ủy	
25	Báo cáo số 133-BC/TU về kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	26/12/2016	Tỉnh ủy	
26	Kế hoạch số 51-KH/TU về học tập chuyên đề năm 2017 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa”.	22/3/2017	Tỉnh ủy	
27	Kế hoạch số 94-KH/TU về triển khai thực hiện chuyên đề năm 2018 “Xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”	02/01/2018	Tỉnh ủy	
28	Kế hoạch số 48-KH/TU về việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2025.	08/11/2021	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	

Phụ lục 3**Kết quả xây dựng văn hóa cơ sở bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc**
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /8/2023 của UBND tỉnh)

TT	NỘI DUNG	NĂM 2022
I. VĂN HÓA CƠ SỞ		
1	Hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở	
	Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh	01
	Số Trung tâm Văn hóa - Thông tin (Thể thao) cấp huyện và tương đương	11
	Số Nhà Văn hóa cấp xã và tương đương	111
	Số Nhà Văn hóa thôn, ấp, bản... và tương đương	837/843
	Số Nhà Văn hóa thôn, ấp, bản... và tương đương đạt chuẩn	390/843
2	Hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng (trung bình/năm)	
	Số cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn tham gia cấp khu vực và toàn quốc	05
	Số buổi chiếu phim lưu động	500
	Tổng số người xem chiếu phim lưu động	25.000
3	Hoạt động tuyên truyền lưu động (trung bình/năm)	
	Số đội TTLĐ cấp tỉnh	01
	Số đội TTLĐ cấp huyện	11
	Tổng số buổi hoạt động thông tin lưu động do Đội TTLĐ cấp tỉnh	100
	Tổng số lượt người xem thông tin lưu động do Đội TTLĐ cấp tỉnh	9.000
4	Số khu phố, thôn, ấp văn hóa/Tổng số khu phố, thôn, ấp trong tỉnh	823/843
5	Số gia đình văn hóa/Tổng số gia đình trong tỉnh	23.0968/24.0753

6	Số lượng câu lạc bộ, đội, nhóm văn hóa, văn nghệ dân gian trên địa bàn tỉnh	850
II. DI SẢN VĂN HÓA		
1	Tổng số bảo tàng	02
	Bảo tàng cấp tỉnh	01
	Bảo tàng cấp huyện (Bảo tàng Đường 14 - Phước Long)	01
	Bảo tàng ngoài công lập	00
2	Tổng số hiện vật có trong các bảo tàng	15.360
	Bảo tàng tỉnh	14.035
	Bảo tàng cấp huyện (Bảo tàng Chiến dịch Đường 14 - Phước Long)	1.325
3	Tổng số di tích được xếp hạng quốc gia đặc biệt	05
	Di tích lịch sử	04
	Di tích kiến trúc nghệ thuật	00
	Di tích khảo cổ	00
	Di tích danh lam thắng cảnh	01
4	Tổng số di tích được xếp hạng quốc gia	12
	Di tích lịch sử	11
	Di tích kiến trúc nghệ thuật	00
	Di tích khảo cổ	01
	Di tích danh lam thắng cảnh	00
5	Tổng số di tích được xếp hạng cấp tỉnh	28
	Di tích lịch sử	19
	Di tích kiến trúc nghệ thuật	00
	Di tích khảo cổ	06
	Di tích danh lam thắng cảnh	03

6	Tổng số di tích được kiểm kê, lập Danh mục kiểm kê	45
7	Tổng số bảo vật quốc gia: Đàn đá Lộc Hòa	01
8	Tổng số di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO ghi danh (Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam bộ)	01
9	Tổng số di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia	06
	Tri thức dân gian, nghề thủ công truyền thống Kỹ thuật chế biến rượu cần của người S'tiêng tỉnh Bình Phước	01
	Tri thức dân gian, nghề thủ công truyền thống Nghề dệt thổ cẩm của người M'ông (Xã Bù Gia Mập, huyện Bù Gia Mập, xã Đăk Nhau, xã Đồng Nai, xã Thọ Sơn, xã Phú Sơn, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước)	01
	Lễ hội truyền thống, tập quán xã hội và tín ngưỡng Lễ hội Dua Tpeng (Phá Bàu) của người Khmer xã Lộc Khánh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	01
	Lễ hội truyền thống Lễ hội Cầu bông của người Kinh (huyện Hớn Quản, huyện Chơn Thành, huyện Bù Đăng, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước)	01
	Nghề thủ công truyền thống Nghề Đan gùi của S'tiêng huyện Bù Đăng, huyện Bù Gia Mập, huyện Hớn Quản, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	01
	Lễ hội truyền thống Lễ hội Miếu Bà Rá thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước	01
10	Tổng số di sản văn hóa phi vật thể được kiểm kê, lập danh mục	25

Phụ lục 4
Thực trạng nguồn nhân lực ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch
tỉnh Bình Phước
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /8/2023 của UBND tỉnh)

1. Số lượng nguồn nhân lực						
Stt	Nội dung	Tổng số	Công chức	Viên chức	Hợp đồng 68	Hợp đồng khác
1	Cán bộ, công chức, nhân viên Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	222	37	85	40	60
2	Cán bộ, công chức, nhân viên thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa - Thông tin cấp huyện	181	45	45	27	17
3	Công chức văn hóa cấp xã	108	105			03
2. Trình độ nguồn nhân lực						
Stt	Nội dung	Trên Đại học	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Khác
1	Cán bộ, công chức, nhân viên Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	15	102	01	04	100 (HDLĐ)
2	Cán bộ, công chức, nhân viên thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa - Thông tin cấp huyện	07	133	08	08	20
3	Công chức văn hóa cấp xã		100	02	06	
3. Trình độ lý luận chính trị						
Stt	Nội dung	Cao cấp		Trung cấp		
1	Cán bộ, công chức, nhân viên Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	26		53		
2	Cán bộ, công chức, nhân viên thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa - Thông tin cấp huyện	37		48		
3	Công chức văn hóa cấp xã	05		53		

Phụ lục 5
Kết quả xây dựng, phát triển bước đầu
của một số ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /8/2023 của UBND tỉnh)

I. ĐIỆN ẢNH		
Stt	Nội dung	Năm 2022
1	Tổng số rạp chiếu phim	03
II. NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN		
1	Tổng số đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp	01
2	Tổng số suất diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ cơ sở của Đoàn (trung bình/năm)_	85
	Tổng số vở diễn, chương trình, tiết mục mới dàn dựng	08
	Tổng số vở diễn, chương trình sửa chữa và nâng cao	40
3	Tổng số doanh thu của các đơn vị nghệ thuật	
4	Tổng số cuộc thi, liên hoan biểu diễn nghệ thuật đã tổ chức/tham gia trong năm 2022	02
5	Bình quân tổng số buổi biểu diễn của đoàn nghệ thuật/năm	100
6	Bình quân xem biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp/người/năm	73.750
III. MỸ THUẬT, NHIẾP ẢNH VÀ TRIỂN LÃM		
1	Số lượng họa sĩ, nhà điêu khắc, nghệ sĩ nhiếp ảnh tính đến năm, trong đó:	Số lượng
1.1	Mỹ thuật	26
	Hội viên Hội Mỹ thuật Việt Nam	08
	Hội viên Hội văn học, nghệ thuật địa phương	18
1.2	Nhiếp ảnh	25
	Hội viên Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam	01
	Hội viên Hội nhiếp ảnh địa phương	24

Phụ lục 6

Kết quả đầu tư ngân sách nhà nước cho sự nghiệp văn hóa
 (Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /8/2023 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

Năm	Tổng chi ngân sách chi cho sự nghiệp văn hóa trong toàn tỉnh	Đạt % tổng chi NSNN địa phương	Theo Nghị quyết việc phê chuẩn/điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương và phân bổ dự toán chi ngân sách tỉnh hằng năm
2013	75.152/6.222.941	1,207%	Nghị quyết số 20/2012/NQ-HĐND ngày 17/12/2012 của HĐND tỉnh
2014	70.971/6.055.690	1,168%	Nghị quyết số 11/2013/NQ-HĐND ngày 13/12/2013 của HĐND tỉnh
2015	110.470/6.885.351	1,604%	Nghị quyết số 01/2015/NQ-HĐND ngày 30/7/2015 của HĐND tỉnh
2016	123.555/7.252.938	1,703%	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 05/7/2016 của HĐND tỉnh
2017	130.451/8.460.720	1,541%	Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 của HĐND tỉnh
2018	180.960/10.237.852	1,767%	Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh
2019	184.336/12.197.138	1,511%	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 của HĐND tỉnh

2020	<i>159.026/13.109.743</i>	1,213%	Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh
2021	<i>145.203/15.750.000</i>	0,9219%	Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 02/7/2021 của HĐND tỉnh
2022	<i>158.387/18.488.000</i>	0,8567%	Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh
Giai đoạn	Chi cho sự nghiệp văn hóa/ tổng nguồn vốn đầu tư công trung hạn	Đạt % tổng chi NSNN	Theo Nghị quyết thông qua Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn
2016-2020	313,345 tỷ/10.249 tỷ 560 triệu	3,05%	Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 thông qua Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn 2015-2020 của HĐND tỉnh
2020-2021	150 tỷ/41.500 tỷ 074 triệu	0,36%	Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 thông qua Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 của HĐND tỉnh